TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH** Bản án số: 14/2025/HS-ST Ngày: 20/3/2025	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lương

Bà Dương Thị Hồng Liên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Lâm Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST - HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Ni S; Sinh ngày: 10/7/1998 tại tỉnh Quảng Bình. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Đông Duyệt 2, xã Hải Phú, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Phan Văn P, sinh năm: 1972, con bà Phạm Thị G, sinh năm 1975, hiện ông bà trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Gia đình bị cáo có 03 người, bị cáo là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà, lao động tự do tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

Người tham gia tố tụng khác: Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, tại khu vực vòng xoay đường H - T thuộc tổ dân phố 4, phường N, thành phố Đồng Hới, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy - Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Phòng PK02 Công an tỉnh Quảng Bình và Công an phường N phát hiện, bắt quả tang Phan Ni S đang cất giấu trong túi áo khoác bên trái 01 túi nilon bên trong chứa 14 viên nén hình tròn màu hồng. S khai nhận túi nilon chứa 14 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy loại hồng phiến, S cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy, Phan Ni S khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, S đi bộ đến khu vực đường Hồ Chí Minh thuộc xã T tìm người mua ma túy để sử dụng. Tại đây, S gặp một nam thanh niên không rõ lý lịch tự xưng tên "Chiến" hỏi mua với giá 600.000 đồng ma túy loại hồng phiến thì được người này đồng ý và giao cho 01 túi nilon chứa 14 viên nén hình tròn màu hồng. Sau khi mua được ma túy, S đi đến khu vực vòng xoay đường H - T thuộc tổ dân phố 4, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Tại Kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gồm 14 viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY" gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,41 gam.

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới thu giữ: 01 phong bì thư đã được niêm phong số 11/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, đã giám định và hoàn trả sau giám định bên trong chứa 1,237 gam Methamphetamine mẫu ký hiệu A và toàn bộ vỏ bao gói

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSĐH-MT ngày 25 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, truy tố bị cáo Phan Ni S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Phan Ni S đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt Phan Ni S từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phan Ni S thu nhập không ổn định, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác nên không đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu 01 phong bì thư đã được niêm phong số 11/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình hoàn trả sau giám định bên trong chứa 1,237 (Một phẩy, hai trăm ba mươi bảy gam) ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, mẫu ký hiệu và toàn bộ vỏ bao gói.

Ý kiến bị cáo Phan Ni S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để được trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phan Ni S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình lập hồi 00 giờ ngày 17/12/2024, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, tại khu vực vòng xoay đường H - T thuộc tổ dân phố 4, phường N, thành phố Đồng Hới, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy - Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Phòng PK02 Công an tỉnh Quảng Bình và Công an phường N bắt quả tang Phan Ni S đang tàng trữ 14 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,41 gam, mục đích để sử dụng. Vì vậy, Phan Ni S phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3]. Xét tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả của hành vi và nhân thân của

bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây nên những hậu quả xấu về nhiều mặt, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt mức án nghiêm và cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Hiện bị cáo Phan Ni S đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy, bị cáo công việc và thu nhập không ổn định, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Xử lý vật chứng:

Xét thấy vật chứng được thu giữ là ma tuý thuộc loại Nhà nước cấm nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Phong bì thư, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Dán kính , trên ghi nội dung “11/KL-KTHS” hoàn trả sau giám định bên trong chứa 1,237 gam (Một phẩy, hai trăm ba mươi bảy gam) ma túy loại Methamphetamine, mẫu ký hiệu A và vỏ bao gói; tình trạng niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt. Theo kết luận giám định số: 11/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình

[8]. Liên quan đến vụ án có đối tượng nam thanh niên tên Chiến là người bán ma túy cho S, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9]. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/

UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Phan Ni S phải chịu số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Ni S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2.2 Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phan Ni S 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/12/2024.

Tiếp tục tạm giam Phan Ni S 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/3/2025) để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

Phong bì thư, số lượng: 01 cái; đặc điểm: Dán kính , trên ghi nội dung "11/KL-KTHS" hoàn trả sau giám định bên trong chứa 1,237 gam (Một phẩy, hai trăm ba mươi bảy gam) ma túy loại Methamphetamine, mẫu ký hiệu A và vỏ bao gói; tình trạng niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính trong suốt. Theo kết luận giám định số: 11/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/2/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Phan Ni S phải chịu nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày

kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 20/3/2025) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- Sở Tư pháp QB.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS TP Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ